

Số: 6248/BC-BNV

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2018

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018**

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, trên cơ sở theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo của 23/29 bộ, ngành<sup>1</sup> và 62/63 địa phương<sup>2</sup>, Bộ Nội vụ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018 với các nội dung như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện**

- Về công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính:

Trong năm 2018, công tác cải cách hành chính tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, coi đây là một trong những giải pháp chủ yếu, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, quán triệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ đề ra. Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp; dừng việc giao bổ sung biên chế, chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số lượng đã được cấp có thẩm quyền giao; đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân gắn với đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả<sup>3</sup>. Cùng với đó, tại Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP<sup>4</sup>, Chính phủ đã yêu cầu các Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải trực tiếp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các giải pháp và nhiệm vụ cụ thể quy định tại Nghị quyết theo thẩm quyền được giao, nhằm tạo chuyển biến tích cực trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm như: Cắt giảm danh mục hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành; bãi bỏ, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính... Ngoài ra, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành một số chỉ thị để chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đẩy

<sup>1</sup> Đến ngày 20/12/2018, Bộ Nội vụ chưa nhận được báo cáo của 06 cơ quan Trung ương là: Văn phòng Chính phủ, Đài Tiếng nói Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

<sup>2</sup> Đến ngày 20/12/2018 Bộ Nội vụ chưa nhận được báo cáo của tỉnh Kon Tum.

<sup>3</sup> Chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

<sup>4</sup> Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 về tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

manh triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp<sup>5</sup>; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính<sup>6</sup>; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước<sup>7</sup>. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đã thường xuyên làm việc với các bộ, ngành, địa phương để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho các bộ, ngành, địa phương. Theo báo cáo của Tổ công tác, trong 11 tháng đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao các bộ, ngành, địa phương thực hiện 18.422 nhiệm vụ, trong đó, có 9.880 nhiệm vụ đã hoàn thành, 8.325 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn, 217 nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành (chiếm 2.2%).

Bộ Nội vụ, với vai trò là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính theo thẩm quyền được giao, bảo đảm tiến độ đề ra; đồng thời, Bộ đã tiếp nhận và phối hợp với các cơ quan liên quan để kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, giúp phát huy tính chủ động, sáng tạo và nâng cao hiệu quả cải cách tại các bộ, ngành, địa phương<sup>8</sup>; đã có văn bản đề xuất điều chỉnh những hạn chế, bất cập trong việc bố trí kinh phí cho hoạt động cải cách hành chính theo quy định tại Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức 03 lớp tập huấn, cập nhật kiến thức cho công chức chuyên trách cải cách hành chính cấp tỉnh và công chức cấp xã ở một số địa phương.

Sau khi tham mưu cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2017 và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2017, Bộ Nội vụ đã có văn bản yêu cầu các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả kết quả các chỉ số nêu trên trong công tác chỉ đạo điều hành để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị, địa phương mình. Tiếp theo đó, ngày 19/7/2018, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện Chương trình phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong việc tổ chức giám sát hoạt động điều tra, khảo sát người dân, doanh nghiệp xác định Chỉ số SIPAS năm 2017 do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam triển khai thực hiện, nhằm đánh giá kết quả đạt được, xác định những mặt tồn tại, hạn chế và giải

<sup>5</sup> Các chỉ thị: Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh

<sup>6</sup> Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương.

<sup>7</sup> Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về NSNN

<sup>8</sup> Trong năm 2018, Bộ Nội vụ đã trả lời hoặc phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan để trả lời các kiến nghị của địa phương liên quan đến cải cách hành chính, gồm có: 06 kiến nghị của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 01 kiến nghị của UBND tỉnh Đồng Tháp; 02 kiến nghị của UBND tỉnh Đồng Nai.

pháp khắc phục để nâng cao hiệu quả giám sát thực hiện Kế hoạch<sup>9</sup> khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức trong năm 2018, bảo đảm kết quả khảo sát phải chính xác, khách quan và phản ánh đúng chất lượng thực hiện cải cách hành chính tại các địa phương. Trong Quý III/2018, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan để tiến hành khảo sát trên 30.000 phiếu phục vụ cho việc xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính theo hướng đi sâu vào đánh giá hiệu quả, tác động của cải cách; tăng cường sự gắn kết giữa cải cách hành chính với ứng dụng công nghệ thông tin, phòng chống tham nhũng và xây dựng Chính phủ điện tử; điều chỉnh cơ cấu thang điểm hợp lý giữa các lĩnh vực, tiêu chí. Bộ tiêu chí mới đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10/12/2018 để triển khai áp dụng đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2018 của các bộ, các tỉnh.

Công tác theo dõi, đánh giá cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương đã được chú trọng đẩy mạnh: Sau khi Bộ Nội vụ công bố kết quả các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính, hầu hết các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức hội nghị quán triệt hoặc có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, phân tích kết quả đánh giá cải cách hành chính; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức để xác định rõ tồn tại, yếu kém và đề xuất các giải pháp khắc phục, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Một số bộ, ngành, địa phương đã ban hành quyết định, chỉ thị đề quán triệt đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương mình, như: Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các tỉnh: Bắc Ninh, Hậu Giang, Quảng Ngãi<sup>10</sup>. Nhiều nơi đã tổ chức hội nghị bàn về các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, triển khai các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển, điển hình như: Ngày 27/11/2018, Bộ Tài chính đã phối hợp với Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam tổ chức Hội nghị đối thoại chính sách và thủ tục hành chính thuế, hải quan năm 2018; các tỉnh/thành phố khác đã thực hiện tốt nội dung này là: Hải Phòng, Thái Nguyên, Cần Thơ, Bình Phước, Quảng Bình...

- Về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính:

Công tác tuyên truyền cải cách hành chính tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh, với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, trọng

<sup>9</sup> Kế hoạch số 3595/KH-BNV ngày 01/8/2018 của Bộ Nội vụ về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018.

<sup>10</sup> Các văn bản gồm: Bộ Y tế đã ban hành Chỉ thị số 611/CT-BYT ngày 25/6/2018 về đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong các đơn vị thuộc bộ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Chỉ thị số 02/CT-LĐTBXH ngày 10/8/2018 về việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin của ngành lao động - thương binh và xã hội đến năm 2020; tỉnh ủy Hậu Giang ban hành Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 02/8/2018 về tăng cường công tác cải cách hành và nâng cao chất lượng các chỉ số cạnh tranh của tỉnh Hậu Giang; Quyết định 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc tăng cường các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh.

tâm là phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Chính phủ về cải cách hành chính; kết quả điển hình và kinh nghiệm triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương; các mô hình, sáng kiến cải cách mới được áp dụng có hiệu quả tại một số bộ, ngành, địa phương... Ngày 06/8/2018, Bộ Nội vụ và Đài Truyền hình Việt Nam đã ký kết Chương trình phối hợp thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2018 - 2020 nhằm góp phần nâng cao hơn nữa vai trò, nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đối với tiến trình cải cách hành chính. Qua theo dõi cho thấy, chất lượng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về cải cách hành chính ngày càng được nâng cao, dần đi sâu vào phân tích, bình luận các nội dung cải cách dưới góc nhìn đa chiều, sát với thực tiễn, thu hút sự quan tâm của nhân dân. Từ đầu năm đến nay, Đài Truyền hình Việt Nam đã thực hiện gần 40 phóng sự chuyên đề về cải cách hành chính, qua đó, kịp thời thông tin rộng rãi đến nhân dân cả nước về những kết quả cải cách nổi bật, những gương sáng điển hình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính ở một số bộ, ngành, địa phương, như các phóng sự: “Điện tử hóa thông tin hàng hóa xuất nhập khẩu”; “Đồng Tháp - điểm sáng cải cách hành chính ở Đồng bằng sông Cửu Long”; “An toàn thực phẩm chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm”; “Hải quan đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến”; “Cắt giảm dịch vụ y tế vì người bệnh”; “Vĩnh Phúc tiên phong trong tinh giản bộ máy”; “Sáp nhập đầu mối ngành thuế”... Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục duy trì có hiệu quả việc phát sóng định kỳ chuyên mục "Cải cách hành chính", tập trung vào các vấn đề liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; dịch vụ công trực tuyến. Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tiếp tục duy trì Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành định kỳ hàng tuần tới hơn 5.000 hộp thư điện tử của lãnh đạo chủ chốt của các bộ, các tỉnh và đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính để cung cấp thông tin và chia sẻ những sáng kiến, kinh nghiệm về triển khai cải cách hành chính trong phạm vi cả nước.

Cùng với đó, các bộ, ngành, địa phương cũng đã tăng cường thông tin, tuyên truyền nội dung, kết quả cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử, các tạp chí chuyên ngành hoặc thông qua các hình thức khác, điển hình như: Bộ Xây dựng đã tổ chức buổi Tọa đàm chuyên đề cải cách hành chính với sự tham gia của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm đánh giá, thảo luận về các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính trên lĩnh vực xây dựng thời gian tới. Bộ Nội vụ đã thực hiện một số phóng sự về sáng kiến, cách làm hay trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính ở một số địa phương và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ; tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính trong đội ngũ công chức, viên chức của Bộ. Tỉnh Phú Yên đã cấp phát 4.000 tờ gấp, treo 44 băng rôn tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế tới người dân trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch in 28.000 tờ gấp với chủ đề “Những điều cần biết về bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên” để đẩy mạnh tuyên truyền trong các trường học tại địa phương. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Sơn La đã phát sóng 40 tin, 6 phóng

sự, 13 chuyên mục với 3 thứ tiếng khác nhau nhằm đẩy mạnh tuyên truyền cải cách hành chính đến các vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, nhiều nơi đã phát động và tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính thuộc các lĩnh vực, phạm vi quản lý, giúp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có điều kiện trang bị thêm kiến thức, kỹ năng và nâng cao hiệu suất làm việc, điển hình như các tỉnh: Quảng Bình, Lai Châu, Kon Tum, Đắk Nông, Tiền Giang, Hậu Giang, Quảng Trị, Bình Dương, Quảng Ninh...

- Về kiểm tra cải cách hành chính:

Các bộ, ngành, địa phương đã tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra tiến độ, kết quả triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, qua đó đã kịp thời chấn chỉnh những sai phạm hoặc chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Trường Ban và các Phó Trường Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã kiểm tra cải cách hành chính tại các bộ, ngành: Xây dựng, Công Thương, Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các tỉnh/thành phố: Bắc Giang, Quảng Nam, Thành phố Hồ Chí Minh, Lào Cai, Đắk Lắk, Tuyên Quang. Thành viên Ban Chỉ đạo tại các bộ, ngành đã tổ chức các đoàn kiểm tra cải cách hành chính đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Tỉnh Cà Mau, qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý một số vi phạm trong việc tổ chức giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp tại huyện Thới Bình, như: Việc ban hành quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn huyện còn chưa phù hợp, chưa quy định rõ thời gian, trách nhiệm của các tổ chức cá nhân tham gia giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình liên thông; còn thiếu sót trong việc lập sổ theo dõi kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật; chưa thực hiện đúng quy định về tổ chức lại 01 đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn. Bên cạnh đó, nhiều địa phương đã tổ chức các đoàn kiểm tra công vụ đột xuất, qua đó đã phát hiện và xử lý một số vi phạm của cán bộ, công chức như: Chưa tuân thủ giờ giấc làm việc; có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho nhân dân khi giải quyết thủ tục hành chính; thái độ ứng xử chưa phù hợp khi giao tiếp với người dân, tổ chức. Một số đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm là các bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Văn phòng Chính phủ; các tỉnh/thành phố: Cao Bằng, Nghệ An, Vĩnh Phúc, Quảng Nam, Cần Thơ, Lai Châu, Đắk Nông...

## 2. Kết quả đạt được

### a) Cải cách thể chế:

- Về công tác xây dựng pháp luật:

Với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và xuyên suốt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, công tác xây dựng pháp luật tại các bộ, ngành, địa phương ngày càng đi vào nề nếp với chất lượng ngày càng cao. Nhìn chung, việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được các bộ, ngành, địa phương tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tính đến ngày 15/12/2018, các bộ,

ngành Trung ương đã tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 213 văn bản quy phạm pháp luật (163 nghị định và 50 quyết định) để điều chỉnh các mối quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh, trong đó có nhiều văn bản quan trọng liên quan đến cải cách hành chính.

Việc xây dựng văn bản quy định chi tiết đã có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ văn bản nợ đọng đã giảm 40% so với cùng kỳ năm 2017, giảm 75% so với cùng kỳ năm 2016; tính đến hết tháng 11/2018, chỉ còn nợ đọng 06 văn bản, gồm có: 04 nghị định, 01 quyết định và 01 thông tư, đáng chú ý trong số đó, không có văn bản nào liên quan đến đầu tư, kinh doanh. Bên cạnh đó, các bộ phải xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 24 văn bản (22 nghị định, 02 quyết định); ban hành theo thẩm quyền 20 thông tư để hướng dẫn thi hành 08 luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019. Trong số các văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tính đến ngày 04/12/2018, đã có 02 nghị định được ban hành, 15 văn bản hoàn đã hoàn thiện hồ sơ và trình Chính phủ xem xét, còn 07 văn bản chưa trình. Đối với 20 thông tư ban hành theo thẩm quyền, tính đến ngày 04/12/2018, các bộ đã ban hành được 17 thông tư; còn 03 thông tư đang xây dựng dự thảo. Ngoài ra, ngày 11/12/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1726/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo 37 văn bản quy định chi tiết thi hành 9 luật, nghị quyết vừa được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 6.

Để có cơ sở nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về công tác xây dựng pháp luật, tháng 12/2018, Bộ Tư pháp đã tổ chức Hội nghị đánh giá 03 năm thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 với sự tham gia của các bộ, ngành, địa phương và các chuyên gia, nhà khoa học. Tại Hội nghị, các đại biểu đã thảo luận, đánh giá một số hạn chế, bất cập trong thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và cần phải sớm được khắc phục trong thời gian tới, như: Quy trình xây dựng, ban hành một số loại văn bản còn cứng nhắc, chưa bảo đảm tính linh hoạt, làm chậm tiến độ ban hành văn bản; quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn chưa thực sự hợp lý...

- Về công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật:

Ngày 26/02/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 242/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho các bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; tăng cường năng lực phản ứng chính sách; đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và đáp ứng đủ nguồn lực để tổ chức thi hành pháp luật... Triển khai thực hiện Quyết định trên, tháng 10/2018, Bộ Tư pháp đã tổ chức buổi Tọa đàm với sự tham gia của các bộ, ngành và các chuyên gia để nghiên cứu, đánh giá thực trạng thi hành và kiến nghị nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Trong năm 2018, các bộ, ngành, địa phương đã triển khai nhiều biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả tổ chức theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý. Bộ Tư pháp đã tổ chức nhiều lớp tập huấn chuyên sâu về pháp luật xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là kỹ năng áp dụng pháp luật xử phạt vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Một số địa phương đã tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật thuộc địa bàn quản lý, qua đó, đã xác định rõ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành pháp luật để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc tổng hợp đề kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết, như các khó khăn về biên chế và kinh phí phục vụ cho công tác theo dõi thi hành pháp luật. Các địa phương đã thực hiện tốt công tác kiểm tra thi hành pháp luật trong năm 2018 là: Bắc Giang, Kon Tum, Thanh Hóa, Hải Dương, Lai Châu, Gia Lai, Bình Phước...

Ngoài ra, nhiều bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai các hoạt động khảo sát tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý: Trong tháng 9/2018, Bộ Y tế đã chủ trì đoàn công tác liên ngành khảo sát tình hình thực hiện Luật Bảo hiểm y tế tại một số cơ sở<sup>11</sup> khám, chữa bệnh tỉnh Thanh Hóa nhằm thu thập các ý kiến đóng góp làm cơ sở cho việc đề xuất sửa đổi Luật Bảo hiểm y tế trong thời gian tới; tỉnh Tiền Giang đã ban hành kế hoạch và tiến hành khảo sát khoảng 600 đối tượng tại các sở, ngành, doanh nghiệp và người lao động đánh giá về mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực lao động, việc làm để có cơ sở xác định những thuận lợi, khó khăn và đề xuất các giải pháp khắc phục. Một số địa phương khác tích cực triển khai hoạt động này trong năm 2018 là: Nam Định, Bắc Giang, Thừa Thiên Huế, Sóc Trăng...

- Về phổ biến giáo dục pháp luật:

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai có hiệu quả tại các bộ, ngành, địa phương dưới nhiều hình thức, phù hợp với đặc thù của từng nhóm đối tượng và địa bàn quản lý. Qua báo cáo cho thấy, các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật truyền thống tiếp tục được lựa chọn và ngày càng phát huy hiệu quả như thông qua hội nghị, hội thảo, qua phương tiện thông tin đại chúng, truyền thanh cơ sở; tổ, mô hình điểm, câu lạc bộ pháp luật, tủ sách pháp luật; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; qua các hoạt động hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý. Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong thực hiện các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật đã được các bộ, ngành, địa phương chú trọng đẩy mạnh, như: Nâng cấp các Cổng/Trang thông tin điện tử để tăng cường đăng tải tin, bài viết và văn bản pháp luật; tổ chức giao lưu trực tuyến, triển khai các văn bản mới ban hành dưới dạng hội nghị trực tuyến; giải đáp pháp luật qua hộp thư điện tử, thông qua các ứng dụng mạng xã hội như Facebook; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng để ghi hình, biên tập thành các băng, đĩa hoặc sử dụng các phần mềm tin học để thiết kế các sản phẩm phổ biến giáo dục pháp luật. Các đơn vị đã thực hiện tốt công tác này là các bộ: Tư pháp, Giao

<sup>11</sup> Gồm có các cơ sở: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa Thanh Hà, Bệnh viện Đa khoa huyện Nga Sơn và Trạm Y tế xã Nga An.

thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các tỉnh: Bắc Giang, Đồng Nai, Bình Phước, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Bình, Bắc Kạn...

Bên cạnh đó, công tác xã hội hóa hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật được các bộ, ngành, địa phương chú trọng triển khai nhằm phát huy vai trò và huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia vào hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, như: Sự tham gia của Hội Luật gia các cấp, các Đoàn Luật sư, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân...; sự hỗ trợ, tài trợ của các doanh nghiệp thông qua các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật cụ thể.

- Về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật:

Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch để tổ chức triển khai các hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền được giao, trong đó, chú trọng kiểm tra những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp, thuộc các lĩnh vực: Nông nghiệp, đất đai, đầu tư kinh doanh, xây dựng... Qua kiểm tra, rà soát các bộ, ngành, địa phương đã kịp thời công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; đồng thời, yêu cầu cơ quan ban hành xử lý nhiều văn bản có nội dung trái pháp luật, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Một số kết quả điển hình trong năm 2018 là: Bộ Y tế đã tiến hành kiểm tra 15 văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý, theo đó, đã chỉ đạo xem xét lại các thông tư thuộc lĩnh vực dược. Thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo xử lý 23/25 (đạt 92%) văn bản trái pháp luật theo kết luận kiểm tra của Bộ Tư pháp; đồng thời, qua kiểm tra, rà soát, Thành phố đã phát hiện và chỉ đạo xử lý đối với 05 văn bản thuộc lĩnh vực nội vụ. Tỉnh Sơn La đã kiểm tra 14 văn bản thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, phát hiện và chỉ đạo xử lý đối với 13 văn bản có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thuộc trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính. Bên cạnh đó, các cơ quan trên địa bàn tỉnh đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với 671 văn bản, theo đó, đã kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý đối với 45 văn bản do cấp huyện ban hành đã hết hiệu lực; 23 văn bản do cấp huyện ban hành, 18 văn bản do cấp xã ban hành có sai sót về thẩm quyền, nội dung ban hành và thể thức, kỹ thuật trình bày.

Song song với quá trình thực hiện, nhiều nơi đã tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ kiểm tra, rà soát văn bản cho công chức trực tiếp làm công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản. Năm 2018, Bộ Tư pháp đã tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về kỹ năng rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 cho 38 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung và miền Nam. Các đơn vị khác thực hiện tốt công tác này là: Ủy ban Dân tộc, Bộ Thông tin và Truyền thông; các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Nam, Ninh Thuận, Bắc Giang, Cần Thơ, An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu...

b) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước:

Trong năm 2018, việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng nhiệm vụ và tổ



chức bộ máy cơ quan nhà nước các cấp từ Trung ương đến địa phương đã được triển khai một cách đồng bộ và tạo chuyển biến rõ nét.

- Về hoàn thiện thể chế liên quan đến tổ chức bộ máy:

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW<sup>12</sup>, Nghị quyết số 19-NQ/TW<sup>13</sup> và các văn bản hướng dẫn thi hành, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát để ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn và giảm đầu mối tổ chức bên trong, loại bỏ những bất cập, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ gắn kết chặt chẽ với thực hiện các chính sách tinh giản biên chế. Bộ Nội vụ đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan để hoàn thiện và trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành một số văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức bộ máy, bao gồm: 02 nghị định<sup>14</sup> đã được Chính phủ ký ban hành; 02 dự thảo luật<sup>15</sup> đang tích cực triển khai xây dựng và dự kiến trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7, tháng 5/2019; 05 dự thảo<sup>16</sup> đã hoàn thiện và trình Chính phủ xem xét ban hành; 02 dự thảo<sup>17</sup> đang hoàn thiện sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. Ngoài ra, năm 2018, Bộ Nội vụ đã thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an; 10 dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổng cục và tổ chức tương đương theo đề nghị của các bộ. Tính đến ngày 15/12/2018, Chính phủ nhiệm kỳ khóa XIV đã ban hành 28/30 nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 18 bộ, 04 cơ quan ngang bộ và 06 cơ quan thuộc Chính phủ<sup>18</sup>.

- Một số kết quả điển hình về rà soát, sắp xếp lại và kiện toàn tổ chức bộ máy ở các bộ, ngành, địa phương:

Trong năm 2018, Bộ Công an đã sắp xếp, bỏ 6 tổng cục, giảm gần 60 đơn vị

<sup>12</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

<sup>13</sup> Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>14</sup> Gồm: Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, tổ chức hành chính;

<sup>15</sup> Gồm các dự thảo: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

<sup>16</sup> Gồm các dự thảo: Các nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập

<sup>17</sup> Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ về cơ quan thuộc Chính phủ.

<sup>18</sup> Còn 01 cơ quan là Bảo hiểm xã hội Việt Nam chưa sửa đổi Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức trong nhiệm kỳ Chính phủ 2016-2021; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh không còn là cơ quan thuộc Chính phủ theo Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08/8/2018 của Bộ Chính trị.

cấp cục và gần 300 đơn vị cấp phòng; sáp nhập 20 Sở Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy vào Công an tỉnh, thành phố; đồng thời, giảm hơn 500 đơn vị cấp phòng thuộc Công an tỉnh, gần 1.000 đơn vị cấp đội thuộc Công an huyện. Bộ Quốc phòng đã thành lập Tạp chí Quân sự quốc phòng trực thuộc Bộ Tổng tham mưu trên cơ sở sáp nhập 04 tạp chí, gồm: Tạp chí Quân huấn (Cục Quân huấn), Tạp chí Nhà trường (Cục Nhà trường), Tạp chí Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng (Cục Dân quân tự vệ) và Tạp chí Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng quân sự (Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng). Bộ Nội vụ đã giảm 14 đơn vị cấp phòng thuộc Vụ và tương đương; giảm 02 đơn vị sự nghiệp<sup>19</sup> trực thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Tôn giáo Chính phủ. Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 516/QĐ-BTC ngày 13/4/2018 về việc giải thể 43 phòng giao dịch của Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, tạo điều kiện cho việc sắp xếp, tinh gọn đầu mối quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Kho bạc Nhà nước trong thời gian tới. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã ban hành Kế hoạch<sup>20</sup> sắp xếp, sáp nhập các chi cục thuế cấp huyện thành các chi cục thuế khu vực thuộc cục thuế cấp tỉnh; đến nay, 06 địa phương<sup>21</sup> đã thí điểm hợp nhất chi cục thuế cấp huyện thành chi cục thuế khu vực, giúp cắt giảm 18 chi cục thuế và 110 đội thuế. Ngoài ra, Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính đã ban hành 36 quyết định quy định cơ cấu tổ chức của các chi cục hải quan, đội kiểm soát hải quan và đơn vị tương đương trực thuộc 35 cục hải quan cấp tỉnh và Cục Kiểm định Hải quan, theo đó, đã cắt giảm được 239 đội (tổ) thuộc các chi cục hải quan và đơn vị tương đương.

Tại địa phương: Tỉnh Long An sau khi sắp xếp đã giảm 95 đầu mối tổ chức trực thuộc các sở, ngành, huyện; giảm 84 lãnh đạo quản lý (49 cấp trưởng và 35 cấp phó); giảm 192 đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập trên toàn tỉnh và giảm 175 lãnh đạo quản lý tại các đơn vị này (128 cấp trưởng và 47 cấp phó). Tỉnh Kiên Giang đã tiến hành sắp xếp lại, giảm 19 phòng chuyên môn thuộc 8 sở và tương đương; giải thể 11 phòng dân tộc và 13 phòng y tế thuộc UBND cấp huyện; cắt giảm 48 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh. Tỉnh Bắc Ninh sau khi sắp xếp, kiện toàn đã giảm được 29 cơ quan, đơn vị, 38 lãnh đạo và 197 biên chế, trong đó, đáng chú ý là việc giải thể Sở Ngoại vụ và chuyển nhiệm vụ ngoại vụ về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; sáp nhập 07 bệnh viện đa khoa, 08 trung tâm y tế và 08 trung tâm dân số - kế hoạch hóa gia đình thành 08 trung tâm y tế cấp huyện đa chức năng.

Thực hiện chủ trương thí điểm một số mô hình tổ chức bộ máy quy định tại Kết luận số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị, một số địa phương đã chủ động triển khai, điển hình như: Tỉnh Lào Cai đã hợp nhất Sở Giao thông vận tải với Sở Xây dựng thành Sở Giao thông vận tải - Xây dựng. Tỉnh Hà Giang hợp nhất Sở Nội vụ với Ban tổ chức Tỉnh ủy thành Ban Tổ chức - Nội vụ; hợp nhất Thanh tra tỉnh với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành cơ quan Kiểm tra - Thanh tra tỉnh. Một số địa phương đã hợp nhất Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Sở

<sup>19</sup> Gồm: Trung tâm đào tạo nghiệp vụ thi đua, khen thưởng thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Trường đào tạo, bồi dưỡng công tác nghiệp vụ công tác tôn giáo thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ.

<sup>20</sup> Quyết định số 520/QĐ-BTC ngày 13/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

<sup>21</sup> Gồm: Quảng Ninh, Hải Dương, Yên Bái, Cà Mau, Quảng Ngãi, Lâm Đồng

Thông tin và Truyền thông, như: Bạc Liêu, Quảng Trị... Tuy nhiên, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong việc sắp xếp, hợp nhất các cơ quan, tổ chức, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã có văn bản số 5954/BNV-TCBC ngày 05/12/2018 yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tạm dừng việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện cho đến khi Chính phủ có quy định cụ thể.

Song song với quá trình sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức, một số nơi đã rà soát, xây dựng đề án nghiên cứu chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện sang cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm. Tỉnh Đồng Tháp là một trong những đơn vị tiên phong thực hiện nội dung này. Tháng 7/2018, Tỉnh đã ban hành Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh, theo đó, doanh nghiệp bur chính công ích của Tỉnh sẽ bố trí cơ sở vật chất, nhân sự để tham gia thực hiện các nhiệm vụ hướng dẫn thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí, trả kết quả giải quyết hồ sơ và xây dựng báo cáo thống kê theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại 3 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh. Một số đơn vị khác đang triển khai chủ trương này là: Bộ Giao thông vận tải, tỉnh Hậu Giang...

- Về tình hình thực hiện tinh giản biên chế:

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế, theo đó, đã mở rộng thêm một số đối tượng vào danh sách tinh giản biên chế, như: Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thời giữ chức vụ do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý; một số trường hợp đã là cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền điều động sang công tác tại các hội được giao biên chế và ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để trả lương. Cùng với đó, Bộ Nội vụ đã thẩm định và ban hành các quyết định giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của 18 bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Bộ cũng đã thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018 đối với 62 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả tinh giản biên chế, tính từ năm 2015 đến ngày 15/10/2018, tổng số biên chế cả nước đã được tinh giản là 40.500 người<sup>22</sup>. Trong số đó, hưởng chính sách về hưu trước tuổi là 34.948 người (chiếm 86,29%); hưởng chính sách thôi việc ngay là 5.483 người (chiếm 13,54%); hưởng chính

<sup>22</sup> Năm 2015 là 5.778 người; năm 2016 là 11.923 người; năm 2017 là 12.660 người; 10 tháng đầu năm 2018: 10.139 người.

sách thôi việc sau khi đi học là 29 người (chiếm 0,07%); hưởng chính sách chuyển sang các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước là 40 người (chiếm 0,10%).

c) Cải cách thủ tục hành:

Trong năm 2018, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình thực hiện nhằm rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Công tác rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực:

Bộ Tài chính đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 176 thủ tục hành chính (trong đó, cắt giảm 148 thủ tục và đơn giản hóa 28 thủ tục) thuộc các lĩnh vực<sup>23</sup> quản lý của Bộ, các lĩnh vực có nhiều thủ tục hành chính được đề xuất cắt giảm là: Chứng khoán (giảm 36 thủ tục); công sản (giảm 23 thủ tục); kho bạc (giảm 10 thủ tục). Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành và trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>24</sup> để đơn giản hóa 30 thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cắt giảm, đơn giản hóa 32/63 thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kiểm tra chuyên ngành. Bộ Công Thương đã rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với nhiều thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, lĩnh vực xuất nhập khẩu và lĩnh vực điện. Đồng thời, năm 2018, Bộ đã trình Chính phủ ban hành một số nghị định để thực thi phương án đơn giản hóa đối với nhiều thủ tục hành chính, như: Sửa đổi, đơn giản hóa 09 thủ tục thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại<sup>25</sup>; đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian thực hiện đối với 03 thủ tục thuộc lĩnh vực sở giao dịch hàng hóa<sup>26</sup>; bãi bỏ 05 thủ tục thuộc lĩnh vực cạnh tranh<sup>27</sup>.

Một số địa phương đã rà soát, triển khai các biện pháp cụ thể nhằm rút ngắn thời gian, giảm chi phí giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, như: Tỉnh Quảng Ngãi, sau khi rà soát, đánh giá, đã có tổng số 129 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của 05 sở được rút ngắn thời gian giải quyết từ 2 - 12 ngày so với quy định. Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành quyết định rút ngắn thời gian giải quyết của 535 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của 19 sở, ngành; trong đó, có thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian giải quyết 32 ngày so với quy định. Tỉnh Ninh Bình qua rà soát, đã rút ngắn 30% thời gian giải quyết đối với 07 thủ tục thuộc lĩnh vực giao thông vận

<sup>23</sup> Các lĩnh vực có nhiều TT được đơn giản hóa: Thuế (09 TT); Hải Quan (14 TT); Kho bạc Nhà nước (22 TT); Chứng khoán (36 TT); Bảo hiểm (11 TT); Công sản (23 TT)

<sup>24</sup> Tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 về sửa đổi các nghị định liên quan đến đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

<sup>25</sup> Quy định tại Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại thay thế Nghị định số 37/2006/NĐ-CP.

<sup>26</sup> Quy định tại Nghị định số 51/2018/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định số 158/2006/NĐ-CP.

<sup>27</sup> Quy định tại Nghị định số 40/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 42/2014/NĐ-CP.

tài, xây dựng, văn hóa, thể thao; đồng thời, kiến nghị các bộ nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ 01 thủ tục thuộc lĩnh vực tư pháp, bỏ việc lấy mẫu xét nghiệm trong 01 thủ tục thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, gộp 02 thủ tục thành 01 thủ tục thuộc lĩnh vực y tế.

- Về cắt giảm điều kiện kinh doanh:

Theo kế hoạch, các bộ, cơ quan có ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải xây dựng, sửa đổi, bổ sung để trình cấp có thẩm quyền ban hành 19 luật và 51 nghị định để đơn giản, cắt giảm 3.794/6.191 điều kiện kinh doanh. Tính đến đầu tháng 12/2018, các bộ, cơ quan đã trình ban hành được 03 luật và 25 nghị định, chính thức cắt giảm, đơn giản hóa được 3.346/6.191 điều kiện<sup>28</sup>, đạt 54,5%. Hiện còn 16 luật, 26 nghị định<sup>29</sup> về cắt giảm, đơn giản điều kiện kinh doanh chưa được ban hành. Việc sửa đổi, bổ sung các luật đã được đưa vào chương trình xây dựng luật năm 2019; đối với các nghị định<sup>30</sup> đã được các bộ hoàn thiện dự thảo, đang trình Chính phủ xem xét, ban hành.

Việc đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh đã được 8/16 bộ đánh giá tác động kinh tế. Ước tính việc cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh này đã tiết kiệm cho doanh nghiệp và người dân khoảng 5.847.925 ngày công/năm, tương đương 872,2 tỉ đồng/năm.

- Về cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành:

Theo kế hoạch, các bộ quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu phải xây dựng, sửa đổi, bổ sung trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền 06 nghị định, 01 quyết định và 21 thông tư để tiến hành cắt giảm, đơn giản hóa 6.003/9.926 dòng hàng và 74 thủ tục hành chính. Tính đến đầu tháng 12/2018, các bộ, cơ quan đã trình ban hành và ban hành được 21 văn bản, chính thức cắt giảm, đơn giản hóa 30 thủ tục hành chính và 6.776/9.926 dòng hàng<sup>31</sup>

<sup>28</sup> Kết quả đạt được cụ thể của từng bộ: Công Thương: cắt giảm 675/1.216 ĐKKD, vượt 11,02%; Y tế: đơn giản, cắt giảm: 1.343/1.871 ĐKKD, vượt 43,56%; Xây dựng: cắt giảm 183/215 điều kiện kinh doanh, vượt 70,23%; Tài nguyên và Môi trường: đơn giản, cắt giảm 101/163 ĐKKD, vượt 23,93%; Giáo dục và Đào tạo: đơn giản, cắt giảm 121/212 ĐKKD, vượt 14,15 %; Lao động-Thương binh và Xã hội: đơn giản, cắt giảm 60/112 ĐKKD, vượt 7,14 % và 75/85 TTHC; Nông nghiệp và PTNT: đơn giản, cắt giảm 172/345 ĐKKD, đạt chỉ tiêu giao; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: đơn giản, cắt giảm 63/122 ĐKKD, vượt 3,28%; Khoa học công nghệ: đơn giản, cắt giảm 61/121 ĐKKD, đạt yêu cầu; Tài chính: đơn giản, cắt giảm 117/370 ĐKKD, đạt 63,24%; Thông tin và Truyền thông: đơn giản, cắt giảm 199/385 ĐKKD, vượt 3,38 %; Giao thông vận tải: đơn giản, cắt giảm 243/570 ĐKKD, đạt 85,26%; Tư pháp: đơn giản, cắt giảm 07/94 ĐKKD, đạt 17,02%; Ngân hàng Nhà nước: đơn giản, cắt giảm 27/257 ĐKKD, đạt 21%.

<sup>29</sup> Văn bản thuộc trách nhiệm của các bộ: Giáo dục Đào tạo: 02 Luật; Thông tin và Truyền thông: 03 Nghị định; Y tế: 06 Luật; Giao thông vận tải: 13 Nghị định; Lao động - Thương binh và Xã hội: 04 Nghị định; Văn hóa Thể thao và Du lịch: 01 Luật; Tư pháp: 01 Luật; Tài nguyên và Môi trường: 01 Nghị định; Tài chính: 06 Luật và 02 Nghị định; Công an: 01 Nghị định; Quốc phòng: 01 Nghị định.

<sup>30</sup> Trừ một số nghị định mang tính đặc thù thuộc trách nhiệm của Bộ Công an và Quốc phòng, xin được trình vào quý I năm 2019.

<sup>31</sup> Kết quả đạt được cụ thể của từng bộ: Lao động, Thương binh và Xã hội: đơn giản, cắt giảm 33/33 dòng hàng; Khoa học và Công nghệ đã đơn giản hóa, cắt giảm 22/24 dòng hàng; Công Thương đã đơn giản, cắt giảm 402/702 dòng hàng; Tài nguyên và Môi trường đã cắt giảm 38/74 dòng hàng; Thông tin và Truyền thông đã đơn giản, cắt giảm 89/146 dòng hàng; Xây dựng đã đơn giản, cắt giảm 33/64 dòng hàng; Giao thông vận tải đã đơn giản, cắt giảm được 80/134 dòng hàng và 07 thủ tục; Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cắt giảm, đơn giản 51/171 dòng hàng và 9/10 TTHC; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đơn giản, cắt giảm 5.898 dòng hàng; Y tế đã bãi bỏ 01 mặt hàng với 05 dòng hàng thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm; 810 dòng hàng của 04 mặt hàng còn lại đã áp dụng theo hình thức kiểm tra giảm (95% số lô hàng sẽ không phải kiểm tra chuyên ngành).

phải kiểm tra chuyên ngành, đạt 68,2%, vượt 36.5% so với yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Hiện còn 07 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành chưa được ban hành, thuộc trách nhiệm của các bộ: Tài nguyên và Môi trường (03 nghị định, đã trình Thủ tướng Chính phủ); Y tế (01 thông tư); Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (02 thông tư); Công an (01 thông tư).

Đến nay đã có 8/10 bộ báo cáo đánh giá tác động kinh tế của công tác cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành mang lại, theo đó tiết kiệm cho doanh nghiệp và xã hội khoảng 11.642.068 ngày công/năm, tương đương 5.407 tỉ đồng/năm. Các bộ đạt kết quả cao như: Y tế, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...

- Về việc rà soát, giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư:

Trong năm 2018, đã có thêm 02 nghị quyết của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao. Như vậy, đến nay, 19/20 bộ, cơ quan đã trình Chính phủ ban hành nghị quyết liên quan đến lĩnh vực này. Trên cơ sở các nghị quyết của Chính phủ, các bộ, ngành cũng tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật nhằm sớm thực thi các phương án đơn giản hóa.

- Về triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Ngày 23/4/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 8/8/2018 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định. Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai. Các bộ, ngành, địa phương đang tập trung nguồn lực để rà soát, kiện toàn tổ chức, trụ sở, trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo các quy định mới ban hành. Theo thống kê, hiện nay có khoảng 39 địa phương đã xây dựng và triển khai mô hình Trung tâm hành chính công cấp tỉnh (nhiều nơi đã thí điểm Trung tâm hành chính công cấp huyện) để tổ chức giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Tiếp tục hoàn thiện các thể chế về quản lý công chức, viên chức, tháng 12/2018, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương và các chuyên gia đối với dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật Viên chức năm 2010 để có cơ sở nghiên cứu, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung các quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý

cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian tới. Nhằm đổi mới quy trình và nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ cũng đang tích cực hoàn thiện một số dự thảo nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý công chức, viên chức để trình Chính phủ ban hành trong thời gian tới, như các dự thảo: Nghị định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; Nghị định quy định việc áp dụng một số điều của Luật cán bộ, công chức đối với cán bộ; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định quy định về đánh giá và phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức (thay thế Nghị định số 56/2015/NĐ-CP và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP)...

Nhằm khắc phục việc bổ nhiệm chức danh "hàm" trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Tổ chức Trung ương đang phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Đề án "Xây dựng tiêu chuẩn, chế độ, chính sách đối với đội ngũ chuyên gia; tiêu chuẩn, chế độ trợ lý, thư ký các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư và lãnh đạo của Đảng, Nhà nước". Để thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật về công tác cán bộ, trong thời gian chưa có quy định mới của Bộ Chính trị, Chính phủ về vấn đề bổ nhiệm chức danh "hàm", Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 6028/BNV-CCVC ngày 10/12/2018 đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan không thực hiện việc bổ nhiệm mới chức danh "hàm" đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Về thực hiện Đề án Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng theo quy định tại Kết luận số 202-TB/TW ngày 26/5/2015 của Bộ Chính trị, trong năm 2018, nhiều bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch và tổ chức thi tuyển đối với một số chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở và cấp phòng tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, điển hình là các bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Nội vụ; các tỉnh/thành phố: Hải Phòng, Hòa Bình, Bà Rịa - Vũng Tàu, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Cà Mau...

Các bộ, ngành, địa phương đã triển khai nhiều biện pháp nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của nhân dân theo quy định tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan nhà nước các cấp. Ngày 02/4/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 364/QĐ-TTg thành lập Tổ công tác về kiểm tra công vụ, giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ làm Tổ trưởng. Theo đó, Tổ công tác có nhiệm vụ tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ kiểm tra việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật của cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ tại các bộ, ngành, địa

phương. Trong năm 2018, Tổ công tác đã tổ chức các đoàn kiểm tra hoạt động công vụ tại các bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ; các tỉnh/thành phố: Hưng Yên, Nam Định, Hải Dương, Hà Tĩnh, Nghệ An, Điện Biên, Sơn La... Qua đó, đã kịp thời chấn chỉnh và chỉ đạo xử lý một số tồn tại, hạn chế trong công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị. Tháng 8/2018, tỉnh Ninh Thuận đã tổ chức đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, qua đó, đã kịp thời quán triệt khắc phục một số tồn tại, hạn chế như: Chưa niêm yết công khai nội dung và địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; chưa ban hành thông báo lịch tiếp công dân và chưa bố trí địa điểm tiếp công dân. Một số đơn vị khác thực hiện tốt nhiệm vụ này là: Bộ Tài chính, tỉnh Bạc Liêu, thành phố Hà Nội, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Hà Giang, tỉnh Trà Vinh...

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ đang phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan đề nghiên cứu, xây dựng Đề án “Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị” với mục tiêu đến năm 2025 là tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các cơ sở bồi dưỡng theo hướng tinh gọn, khắc phục tình trạng manh mún, phân tán, chồng chéo và trùng lặp, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và hội nhập quốc tế. Theo dự kiến, mỗi bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương chỉ có tối đa 01 cơ sở bồi dưỡng; phân đầu đến năm 2025 có 20% cơ sở bồi dưỡng bảo đảm tự chủ chi thường xuyên, 90% bảo đảm tự chủ tối thiểu 50% chi thường xuyên; tối thiểu 40% cơ sở bồi dưỡng tự chủ về thực hiện nhiệm vụ và 20% tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự.

#### đ) Cải cách tài chính công:

Năm 2018, Bộ Tài chính đã chủ trì xây dựng, ban hành và trình ban hành một số văn bản<sup>32</sup> hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, góp phần quan trọng vào việc hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính công theo hướng đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài chính - ngân sách nhà nước; đồng thời, kiểm soát chặt chẽ thu - chi, tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nâng cao kỷ luật kỷ cương trong công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Tháng 11/2018, Bộ Tài chính đã có Công văn số 14081/BTC-HCSN báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

<sup>32</sup> Bao gồm các văn bản: Nghị định số 103/2018/NĐ-CP ngày 07/8/2018 của Chính phủ về quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Cần Thơ; Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương; Thông tư số 54/2018/TT-BTC ngày 08/6/2018 hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2019 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2019-2021; Thông tư số 68/2018/TT-BTC ngày 06/8/2018 hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 88/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ.



130/2005/NĐ-CP. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá, Bộ Tài chính đã đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tại cơ quan hành chính nhà nước trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị quyết số 19-NQ/TW<sup>33</sup> và các văn bản hướng dẫn thi hành, điển hình như: Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có thêm 01 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, 01 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Tỉnh Bình Định sau khi rà soát đã trình Thủ tướng Chính phủ đồng ý chuyển 05 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh thành công ty cổ phần, thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020. Tỉnh Quảng Trị đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học ở tất cả các cấp học, bậc học, theo đó, đến nay đã giảm được 75 số đơn vị trường học trên địa bàn. Tỉnh Long An đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển 02 đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, gồm có: Trung tâm Kiểm định xe cơ giới, Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình giao thông. Một số địa phương đã phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, với mục tiêu từ nay đến năm 2015 sẽ cắt giảm nhiều đơn vị sự nghiệp công lập, tăng mức độ tự chủ của các đơn vị, giảm tối thiểu 10% số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và giải thể nhiều đơn vị cấp phòng trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập, như các địa phương: Sơn La, Quảng Nam, Điện Biên, Hải Dương... Việc tăng cường giao quyền tự chủ về tổ chức, biên chế và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thời gian qua đã góp phần quan trọng vào nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, sắp xếp lại tổ chức của các đơn vị này theo hướng tinh gọn và bố trí nhân sự hợp lý.

Các bộ, ngành tích cực nghiên cứu, xây dựng đề trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình; đến nay, đã có 12 quyết định<sup>34</sup> được ban hành. Ngoài ra, các bộ, cơ quan đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 06 quyết định quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực quản lý của 04 bộ, gồm: Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội<sup>35</sup>. Trên cơ sở quy định của Trung ương, nhiều địa phương đã ban hành văn bản phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý. Các đơn vị đã thực hiện tốt trong năm 2018 là: Đồng Nai, Tuyên Quang, Sơn La, Đà Nẵng, Sóc Trăng, Kon Tum, Bắc Giang, Đắk

<sup>33</sup> Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>34</sup> Thuộc phạm vi quản lý của các bộ: Bộ Y tế; Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội; Bộ Giao thông vận tải; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Công Thương; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Xây dựng; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch

<sup>35</sup> Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có 4 quyết định, gồm: Mạng lưới các Trung tâm dịch vụ việc làm giai đoạn 2016-2025; mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2025; mạng lưới các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công trong cả nước giai đoạn đến năm 2020; mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 tầm nhìn 2030.

Lắk, Thái Nguyên, Hà Nội, Bình Phước, Hà Nam, Bắc Kạn...

e) Hiện đại hóa hành chính:

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, với quyết tâm xây dựng Chính phủ điện tử, giảm tối đa tỷ lệ văn bản giấy trong chỉ đạo điều hành. Để đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng và hoàn thành các mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử trên cơ sở kiện toàn Ủy ban Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin. Trên cơ sở đó, Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử đã ban hành quy chế hoạt động<sup>36</sup> để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao trong thời gian tới.

- Về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước:

Đến nay, có 18 bộ, ngành và 54 địa phương đã xây dựng Trung tâm dữ liệu, trang thiết bị bảo đảm an toàn thông tin ở các quy mô khác nhau, từng bước đáp ứng nhu cầu triển khai tập trung, quản trị, duy trì các hệ thống thông tin và phần mềm ứng dụng một cách hiệu quả. Có 16/19 bộ, cơ quan và 57/63 tỉnh, thành phố đã ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử để triển khai thực hiện, làm cơ sở nền tảng phát triển Chính phủ điện tử.

Một số địa phương đã mạnh dạn khai thác các tiện ích của mạng xã hội để áp dụng nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, như: Mô hình chính quyền Zalo tại Đồng Nai, An Giang, Đà Nẵng...; mô hình hỗ trợ doanh nghiệp qua Facebook tại Quảng Ninh. Một số quận của Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức qua phần mềm ứng dụng, giúp quá trình tiếp nhận và xử lý kiến nghị được diễn ra nhanh chóng, thuận tiện.

Hệ thống thư điện tử được các bộ, ngành, địa phương triển khai, duy trì hoạt động ổn định và cấp hộp thư cho đa số cán bộ, công chức để sử dụng trong công việc; đã có 98,8% cán bộ, công chức ở các bộ, ngành và 82% cán bộ, công chức ở các tỉnh, thành phố được cấp và thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc.

Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai tại 100% các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo thống kê, đến nay có 18 bộ, ngành và 46 tỉnh, thành phố đã triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung ở các quy mô khác nhau. Nhiều nơi đã triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp và tích hợp với hệ thống quản lý văn bản và điều hành (15 bộ, ngành và 44 tỉnh, thành phố), hệ thống thư điện tử (13 bộ, ngành; 20 tỉnh, thành phố).

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày

<sup>36</sup> Quyết định số 336/QĐ-UBQGCPĐT ngày 28/8/2018.

12/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước nhằm bảo đảm sự thống nhất, xuyên suốt trong hoạt động gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước các cấp, đặc biệt là việc gửi, nhận các văn bản quy phạm pháp luật. Hiện nay, các bộ, ngành, địa phương đang tích cực triển khai thực hiện 13 nhóm nhiệm vụ được giao tại Quyết định, trong đó có những nhiệm vụ quan trọng như: Xây dựng Trục liên thông văn bản quốc gia; hoàn thiện phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; xây dựng, hoàn thiện các văn bản, quy định phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống và sao lưu văn bản điện tử; tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 877/QĐ-TTg 18/07/2018 ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các bộ, ngành, địa phương thực hiện trong các năm 2018 - 2019. Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp tại các bộ, ngành, địa phương ngày càng được nâng cao, với số lượng hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 ngày càng tăng, nhất trên các lĩnh vực thuế, hải quan, tư pháp. Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, đến nay, tỷ lệ dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến ở các bộ, ngành Trung ương đạt khoảng 33.41%; ở địa phương bình quân đạt khoảng 10.78%.

Một số bộ, ngành, địa phương có nhiều hồ sơ trực tuyến mức 3 và 4, điển hình là: Bảo hiểm xã hội Việt Nam với gần 200 triệu hồ sơ (mỗi dịch vụ công có trên 80% hồ sơ trực tuyến); Bộ Tài chính trên 20 triệu hồ sơ (mức độ 4 gần 14 nghìn); Bộ Công Thương gần 1,4 triệu hồ sơ; Bộ Ngoại giao trên 800 nghìn hồ sơ; Bộ Thông tin và Truyền thông gần 200 nghìn hồ sơ; thành phố Hà Nội trên 520 nghìn hồ sơ; thành phố Hồ Chí Minh trên 240 nghìn hồ sơ; tỉnh Lâm Đồng trên 110 nghìn hồ sơ; thành phố Đà Nẵng trên 77 nghìn hồ sơ... Bên cạnh đó, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính đang triển khai có hiệu quả hệ thống Dịch vụ thuế điện tử (eTax) tại 15 Cục Thuế các tỉnh<sup>37</sup>. Theo đó, khi sử dụng eTax tại địa chỉ <http://thuementu.gdt.gov.vn> người nộp thuế có thể tiếp cận, quản lý tất cả các dịch vụ thuế điện tử trên cùng một hệ thống đã được tích hợp nhiều chức năng, thay vì phải đăng nhập vào nhiều ứng dụng khác nhau như trước đây. Bên cạnh đó, eTax được thiết kế với giao diện trực quan và khoa học để người nộp thuế dễ dàng tìm hiểu và sử dụng. Đối với các tổ chức, cá nhân đã có giao dịch với cơ quan thuế trên hệ thống khai thuế, nộp thuế điện tử thì mọi thông tin về tài khoản giao dịch, hồ sơ của người nộp thuế sẽ tự động được cập nhật và chuyển sang hệ thống mới.

- Về triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích: Tính từ đầu năm đến hết tháng 11/2018, cả nước có 11.183.411 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, trong đó số hồ sơ đã tiếp nhận là 889.830 hồ sơ; số hồ sơ đã trả kết quả giải

<sup>37</sup> Gồm: tỉnh Phú Thọ, Bắc Ninh, Lào Cai, Điện Biên, Hòa Bình, Lai Châu, Thái Nguyên, Bắc Giang, Hà Giang, Bắc Cạn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Hải Dương, Hưng Yên, Yên Bái

quyết là 10.293.581 hồ sơ, bước đầu đã tạo những chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, tạo tiền đề thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Về triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước: Theo thống kê của Bộ Khoa học và Công nghệ, đến nay, tại địa phương có khoảng gần 6.000 cơ quan hành chính nhà nước áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2008; trong đó, có 2.106 cơ quan thuộc đối tượng bắt buộc, 3.794 cơ quan thuộc đối tượng khuyến khích<sup>38</sup>. Một số địa phương đã ban hành kế hoạch hoặc đã chuyển đổi sang áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, như: Hải Phòng, Phú Yên, Trà Vinh, Bình Thuận, Bắc Giang... Bên cạnh đó, một số địa phương triển khai áp dụng ISO điện tử trong hoạt động của cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí trong giải quyết công việc, điển hình như các địa phương: Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Long An, Bạc Liêu...

### 3. Nhận xét, đánh giá chung

#### a) Ưu điểm:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ngay từ đầu năm, với phương châm hành động “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của chính quyền các cấp, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả cải cách.

- Thực hiện các nghị quyết của Đảng, chương trình hành động của Chính phủ, nhiều bộ, ngành, địa phương đã tích cực xây dựng kế hoạch triển khai, trong đó tập trung rà soát, kiện toàn, sắp xếp hệ thống tổ chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; một số đơn vị đã thu được kết quả tích cực về tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập (Hòa Bình, Bình Định, Điện Biên, Hải Dương, Quảng Trị, Kiên Giang, Trà Vinh, Hà Giang...).

- Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh và cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành đã có những bước tiến rõ rệt, góp phần thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo thuận lợi cho người dân.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

#### b) Tồn tại, hạn chế:

- Chất lượng văn bản quy phạm pháp luật trên một số lĩnh vực chưa cao. Còn tình trạng ban hành quy định chưa phù hợp, thiếu tính khả thi khi triển khai trong thực tiễn; tiến độ xây dựng một số văn bản quy phạm pháp luật còn chậm do chất lượng chưa đạt yêu cầu, dẫn đến phải lùi thời điểm xem xét, phê duyệt.

<sup>38</sup> Số liệu tổng hợp từ 50/63 tỉnh của Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật còn một số bất cập, thiếu nguồn lực để triển khai, chưa thu hút được sự tham gia của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và nhân dân vào hoạt động theo dõi thi hành pháp luật.

- Cơ cấu, số lượng lãnh đạo cấp phòng thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh ở một số nơi còn chưa hợp lý, vẫn còn tình trạng lãnh đạo nhiều hơn số lượng công chức không giữ chức vụ lãnh đạo; qua thanh tra vẫn còn phát hiện một số trường hợp được bổ nhiệm khi chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế còn khó khăn, vướng mắc, chưa đồng bộ.

- Một số địa phương công khai số liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm còn chưa đúng so với kết quả kiểm tra thực tế. Kết quả cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ đề ra. Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vẫn còn phổ biến ở một số lĩnh vực trọng tâm, như: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Mặc dù có nhiều thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích, nhưng số thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ còn rất thấp.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình cải cách hành chính; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là về các nội dung: Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, triển khai quy định về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Bộ Nội vụ giúp Chính phủ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ triển khai có hiệu quả các kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2019; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2018.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, trọng tâm là hoàn thiện thể chế về kinh tế thị trường, quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến doanh nghiệp. Các bộ, ngành đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết để bảo đảm có hiệu lực thi hành đồng thời với các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, không để phát sinh nợ đọng mới.

Bộ Tư pháp phối hợp với các cơ quan liên quan sớm hoàn thiện dự thảo Luật

sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; sớm hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đẩy nhanh tiến độ xây dựng và thí điểm Khung theo dõi thi hành pháp luật; xây dựng quy trình thống nhất từ Trung ương đến địa phương trong việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị về tình hình thi hành pháp luật.

4. Các bộ, ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành và trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh và các hoạt động kiểm tra chuyên ngành; khẩn trương rà soát, công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao. Các bộ, ngành, địa phương tích cực rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP<sup>39</sup> và các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; tổ chức tốt kênh tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về thủ tục hành chính.

Văn phòng Chính phủ đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh xã hội hóa và gắn kết chặt chẽ với tinh giản biên chế trên cơ sở tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện nghiêm các hướng dẫn của Bộ Nội vụ về việc không bỏ nhiệm mới chức danh “hàm” tại các cơ quan, đơn vị và tạm dừng việc sáp nhập các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan sớm hoàn thiện các dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 để trình cấp có thẩm quyền thông qua, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ đề ra.

6. Các bộ, ngành, địa phương rà soát, thực hiện nghiêm quy định về cơ cấu, số lượng cấp phó tại các cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc; tuyển dụng, sử dụng công chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan sớm hoàn thiện các dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức trình cấp có thẩm quyền thông qua.

7. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai thực hiện

<sup>39</sup> Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

có hiệu quả Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 27/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thiện việc rà soát, đề xuất cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

8. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường triển khai có hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử sau khi ban hành; nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Thường xuyên rà soát, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo các danh mục đã được phê duyệt tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngoài danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì phải bảo đảm các tiêu chí thực hiện trực tuyến và có số lượng hồ sơ giao dịch lớn.

Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm không làm kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ này.

9. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với nội dung trọng tâm là: Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật; tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình hình tổ chức giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ; Tổ kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018. Bộ Nội vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Trung tâm Thông tin Bộ Nội vụ (để đăng tải trên website Bộ);
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Trọng Thừa**







### Phụ lục

## KẾT QUẢ TRẢ LỜI CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số 6248 /BC-BNV ngày 24/12/2018 của Bộ Nội vụ)

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
1.	<p><b>Vướng mắc trong triển khai thực hiện Văn phòng đăng ký đất đai một cấp:</b></p> <p>Từ khi thành lập Văn phòng đăng ký đất đai một cấp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thì Văn phòng Đăng ký tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên phải xử lý một khối lượng rất lớn hồ sơ cấp giấy chứng nhận của hộ gia đình, cá nhân từ 08 Chi nhánh chuyển về, do đó dẫn đến tình trạng quá tải, tồn đọng, mất thêm thời gian, thêm chi phí cho việc vận chuyển hồ sơ. Ngoài ra, việc thẩm định và ký giấy chứng nhận làm mất nhiều thời gian, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý, điều hành nhiệm vụ chung của Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>Tỉnh kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm sửa đổi quy định pháp luật theo hướng giao cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện ký cấp Giấy chứng nhận mới khi có sự thay đổi và sử dụng con dấu của chi nhánh khi ký cấp Giấy chứng nhận (Công văn số 19/BCĐCCHC ngày 09/8/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP)</p>	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bộ Tài nguyên và Môi trường		X
2.	<p><b>Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) về lý lịch tư pháp:</b></p> <p>Tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định điều</p>	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an.		X

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
	<p>kiện đương nhiên được xóa án tích là “Người bị kết án không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn Bộ luật này quy định” và Điều 179 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định “Khi có đủ căn cứ để xác định một người hoặc pháp nhân đã thực hiện hành vi mà BLHS quy định là tội phạm thì cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố bị can”. Như vậy, có thể xác định một người thực hiện hành vi phạm tội khi người đó bị khởi tố. Nhưng để thực hiện nhiệm vụ quản lý, theo dõi thông tin về điều kiện đương nhiên được xóa án tích của cá nhân theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp rất khó khăn vì cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp hiện nay không quản lý và lưu trữ các thông tin từ giai đoạn khởi tố vụ án, khởi tố bị can mà chỉ lưu trữ, quản lý thông tin từ giai đoạn bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Bên cạnh đó, khoản 2 Điều 69 và Điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định 05 trường hợp người bị kết án không bị coi là có án tích, mà Luật Lý lịch tư pháp không quy định, do đó khó khăn cho quá trình thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người có yêu cầu.</p> <p>Mặt khác, tại điểm b khoản 2 Điều 43 Luật Lý lịch tư pháp quy định “Đối với người đã bị kết án thì ghi đầy đủ án tích đã được xóa, thời điểm được xóa án tích, án tích chưa được xóa, ngày, tháng, năm tuyên án, số bản án, Tòa án đã tuyên bản án, tội danh, điều khoản luật được áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự, án phí, tình trạng thi hành án.</p>				

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
	<p><i>Trường hợp người bị kết án bằng các bản án khác nhau thì thông tin về án tích của người đó được ghi theo thứ tự thời gian". Tuy nhiên, trong thực tế khi công dân khi tới giao dịch tại các cơ quan, tổ chức (có các cơ quan, tổ chức nước ngoài), thì hầu hết các cơ quan, tổ chức đều yêu cầu công dân phải xuất trình phiếu lý lịch tư pháp số 2, ảnh hưởng đến quyền bí mật thông tin đời tư của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013. Bên cạnh đó, thời hạn giải quyết theo quy định cho TTHC này là 15 ngày, với thời gian như vậy là không đủ vì Sở Tư pháp phải gửi xác minh tại nhiều cơ quan (Tòa án, Viện Kiểm sát, Trại giam, Thi hành án các cấp...).</i></p> <p>Tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương sớm sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn về xóa án tích, xác minh điều kiện được xóa án tích, thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp trong Luật Lý lịch tư pháp...; Ban hành quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao đối với việc xác minh và trả lời kết quả xác minh thông tin về bản án hoặc người bị kết án đã chấp hành đầy đủ quyết định của Tòa án trong bản án; Sớm thay đổi quy định về đối tượng cấp phiếu lý lịch tư pháp số 2 (Công văn số 19/BCĐCCHC ngày 09/8/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP).</p>				
3.	<p><b>Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính về thành lập cơ sở tôn giáo tại Bộ phận một cửa:</b></p> <p>Theo quy định, TTHC này thực hiện trong 60 ngày. Tuy nhiên</p>	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Văn phòng Chính phủ		X

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
	<p>thực tế số hồ sơ thành lập tôn giáo trên địa bàn tỉnh trở hạn nhiều, lý do: Vấn đề đất đai, xây dựng phải lấy ý kiến nhiều ngành; có thể đất đề nghị xây dựng cơ sở tôn giáo nằm trong đất quốc phòng an ninh hoặc đất rừng phòng hộ; chưa có quy định về vấn đề quy hoạch đất tôn giáo hay quy hoạch xây dựng các công trình tôn giáo nên rất khó khăn cho địa phương khi thực hiện TTHC này.</p> <p>Kính đề nghị Trung ương xem xét có thể không quy định việc thành lập cơ sở tôn giáo phải thực hiện tại Bộ phận Một cửa (Công văn số 19/BCĐCCHC ngày 09/8/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP).</p>				
4.	<p><b>Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện giải quyết TTHC “Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự”:</b></p> <p>Về thủ tục hồ sơ, thủ tục theo Điều 19 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP phải có 3 loại giấy tờ, gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh...; bản sao hợp lệ các giấy tờ, tài liệu chứng minh bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy đối với khu vực kinh doanh...; bản khai lý lịch kèm theo phiếu lý lịch tư pháp. Như vậy, người dân muốn kinh doanh phải qua 3 cơ quan để làm các thủ tục, rất rườm rà và mất thời gian.</p> <p>Kiến nghị nên giao việc giải quyết TTHC này cho một cơ quan làm đầu mối thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (Công văn số 19/BCĐCCHC ngày 09/8/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP).</p>	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp.		X

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
5.	<p><b>Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục sang tên chuyển quyền sở hữu phương tiện giao thông:</b></p> <p>Hiện nay, thủ tục sang tên chuyển quyền sở hữu phương tiện giao thông đường bộ do cơ quan Công an có thẩm quyền làm thủ tục. Về hồ sơ, thủ tục theo quy định tại Điều 11 Thông tư 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 có 4 loại giấy tờ, gồm: Giấy khai đăng ký, giấy chứng nhận đăng ký xe, chứng từ chuyển quyền sở hữu, chứng từ lệ phí trước bạ. Như vậy, người dân phải qua ít nhất 3 cơ quan để làm thủ tục (gồm cơ quan công chứng hoặc chứng thực, cơ quan thuế để khai thuế, kho bạc hoặc ngân hàng nộp lệ phí trước bạ). Nếu sai sót một dữ liệu về số máy, số khung... phải qua 03 cơ quan để điều chỉnh. Vì thủ tục quá rườm rà và phức tạp nên người dân khi mua bán phương tiện giao thông là xe gắn máy (có giá trị thấp) rất ngại làm thủ tục chuyển quyền sở hữu phương tiện, hiện nay nhiều phương tiện giao thông đã mua bán sang tay qua rất nhiều chủ nhưng không làm thủ tục sang tên chuyển quyền sở hữu theo quy định. Điều này gây khó khăn cho công tác quản lý của nhà nước.</p> <p>Kiến nghị nên giao việc giải quyết TTHC này cho một cơ quan làm đầu mối thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (Công văn số 19/BCĐCCHC ngày 09/8/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP).</p>	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan		X
6.	<b>Khó khăn trong việc liên thông dữ liệu giữa các phần mềm quản lý:</b>	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bộ Giao thông vận tải, Bộ Lao động - Thương binh và Xã	Bộ LĐTĐ XH đã	X

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
	Hiện nay, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã xây dựng phần mềm một cửa nhưng không tích hợp được với dữ liệu của 05 Bộ chuyên ngành. Tỉnh đã có văn bản đề nghị được tích hợp dữ liệu với các phần mềm của 05 Bộ chuyên ngành (Bộ Giao thông vận tải, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Công thương). Tuy nhiên, đến nay mới chỉ có Bộ Kế hoạch và Đầu tư đồng ý kết nối. Đề nghị các bộ, ngành Trung ương hỗ trợ tỉnh trong việc liên thông dữ liệu giữa các phần mềm (Công văn số 19/BCĐCCHC ngày 09/8/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP).		hội, Bộ Tư pháp và Bộ Công thương trả lời về việc hỗ trợ tỉnh kết nối liên thông dữ liệu chuyên ngành với phần mềm một cửa của tỉnh.	trả lời	
7.	Các Bộ, ngành thường xuyên rà soát, kịp thời công bố, cập nhật thông tin thủ tục hành chính theo quy định, tạo thuận lợi cho việc triển khai công bố, cập nhật thủ tục hành chính ở các địa phương.	Thành phố Hồ Chí Minh	Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan	X	
8.	Các Bộ, ngành sớm ban hành các văn bản quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính có liên quan đến thẩm quyền giải quyết của Bộ, ngành Trung ương.	Quảng Nam	Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan	X	
9.	Công bố công khai thủ tục hành chính đảm bảo thời gian theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	Tuyên Quang	Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan	X	
10.	Cơ quan quản lý kiểm tra chuyên ngành cấp trên tăng cường bố trí các nguồn lực cho các đơn vị kiểm tra chuyên ngành tại các cửa khẩu	Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ,		X

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
	lớn của Thành phố Hồ Chí Minh. Các cơ quan kiểm tra chuyên ngành tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các bộ phận, nhân viên của mình nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao để ra kết quả và cập nhật kết quả kiểm tra chuyên ngành lên Công thông tin kiểm tra chuyên ngành sớm nhất.		ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao		
11.	Các Bộ, ngành khẩn trương hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc quản lý chuyên ngành, kiểm tra chuyên ngành, kết nối vào Công thông tin một cửa quốc gia; phổ biến, tập huấn rộng rãi cho cộng đồng doanh nghiệp biết để tham gia sử dụng.	Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao		X
12.	Hoàn thiện hệ thống thẩm định đơn sở hữu công nghiệp để nâng cao tốc độ xử lý đơn, giảm thiểu lượng đơn tồn đọng, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cá nhân. Sớm hoàn thiện hệ thống thông tin sở hữu công nghiệp quốc gia tạo cơ sở thuận lợi để tiến tới xã hội hóa dịch vụ thông tin sở hữu công nghiệp, bảo đảm khả năng tiếp cận, tra cứu, khai thác nguồn thông tin sở hữu công nghiệp, đặc biệt là thông tin sáng chế phục vụ việc tìm kiếm sáng chế sẵn có để áp dụng trong sản xuất, kinh doanh và định hướng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ	X	
13.	Đề nghị đẩy mạnh xây dựng cơ chế “một cửa liên thông” giữa ngành Thuế với các lĩnh vực còn lại (nhất là trong lĩnh vực đất đai, bất động sản, đăng ký kinh doanh, các loại thuế khác, xuất, nhập khẩu...) để thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp khi yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính. Xây dựng hệ thống dữ liệu quốc gia tập trung nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động quản lý nhà nước.	Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Tài chính		X

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
14.	Xem xét, không cắt giảm số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên, để tỉnh thực hiện cân đối, bố trí cho sự nghiệp giáo dục do tăng lớp, tăng học sinh, tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và đối với những đơn vị sự nghiệp y tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chưa tự chủ được 100% chi thường xuyên, số lượng giường bệnh tăng.	Tuyên Quang	Bộ Nội vụ		X
15.	Hằng năm cân đối thêm nguồn lực cho chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin để hiện đại hóa nền hành chính, trong đó ưu tiên các tỉnh miền núi, các tỉnh còn nhiều khó khăn.	Tuyên Quang	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X	
16.	- Chỉ đạo, hướng dẫn các Bộ, ban, ngành Trung ương sớm xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu đồng bộ từ Trung ương đến các địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính. - Có văn bản hướng dẫn quy định việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa Bộ, ngành Trung ương với các tỉnh, thành phố.	Quảng Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông	X	
17.	Nghiên cứu cơ chế cấp phát, quản lý chứng thư số cho các địa phương nhằm tạo thuận lợi cho các địa phương thực hiện liên thông văn bản 4 cấp theo Nghị quyết 36a/NQ-CP.	Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Quốc phòng		X
18.	Ban hành Mô hình khung HTQLCL phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; thường xuyên rà soát, cập nhật danh sách các tổ chức đủ điều kiện tư vấn HTQLCL theo TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước lên trang thông tin điện tử để các đơn vị được biết.	Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ	X	



STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị	Dự kiến cơ quan xem xét, giải quyết	Kết quả giải quyết	
				Đã trả lời	Chưa trả lời
19.	Khẩn trương, xây dựng, đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đúng lộ trình, tiến độ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Công văn số 14/BCĐCCHC ngày 18/7/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP)	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Bộ Công an	X	
20.	Chỉ đạo các trung tâm xúc tiến việc làm phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội xây dựng kết nối phần mềm liên thông dữ liệu về giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (Công văn số 14/BCĐCCHC ngày 18/7/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP)	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội		X
21.	Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên toàn quốc thực hiện gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận Hệ thống thông tin Giám định Bảo hiểm Y tế đúng thời hạn (Công văn số 14/BCĐCCHC ngày 18/7/2018 của Ban Chỉ đạo CCHC của CP)	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Bộ Y tế		X

Handwritten signature and a red circular stamp with illegible text inside, located in the bottom right corner of the page.